

Số: 120/2024/QĐST-HNGĐ

Đàm Dơi, ngày 09 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 116/2024/TLST-VDS ngày 01 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1. Anh Ngô Như Ý, sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú: Ấp T L, xã T D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

2. Chị Trịnh Thị Thanh H, sinh năm 1993; Địa chỉ cư trú: Ấp T L, xã T D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Ngô Như Ý và chị Trịnh Thị Thanh H kết hôn vào năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã T D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau, hôn nhân tự nguyện. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không thể hàn gắn được. Nay anh, chị xác định không thể tiếp tục chung sống do không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh, chị.

Xét thấy, đây là sự tự nguyện của các đương sự, không trái pháp luật nên được công nhận.

[2] Về con chung: Có 02 người con chung tên Ngô Ngọc N, sinh ngày 18/01/2014 và Ngô Gia T sinh ngày 03/7/2018. Khi ly hôn thống nhất thỏa thuận giao

cháu Ngô Ngọc Như cho chị Trịnh Thị Thanh H nuôi dưỡng và giao cháu Ngô Gia Tỷ cho anh Ngô Ngọc Ý nuôi dưỡng, cấp dưỡng không đặt ra.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và các vấn đề khác: Anh Ngô Ngọc Ý với chị Trịnh Thị Thanh H xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh Ý và chị Huyền mỗi người phải chịu 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Ngô Ngọc Ý với chị Trịnh Thị Thanh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao Ngô Ngọc Như, sinh ngày 18/01/2014 cho chị Trịnh Thị Thanh H trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và giao cháu Ngô Gia Tỷ, sinh ngày 03/7/2018 cho anh Ngô Ngọc Ý trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Anh Ngô Ngọc Ý và chị Trịnh Thị Thanh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và về các vấn đề khác: Anh Ngô Ngọc Ý với chị Trịnh Thị Thanh Huyền xác định không có nên không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Ngô Ngọc Ý với chị Trịnh Thị Thanh H mỗi người phải chịu là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được đối trừ số tiền 150.000 đồng anh Ý đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001673 ngày 01 tháng 8 năm 2024 và số tiền 150.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001674 ngày 01 tháng 8 năm 2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D;
- UBND xã T D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Ngọc Yên